|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS VIỆT HƯNG  | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II****MÔN: LỊCH SỬ 6 – TIẾT 35***Năm học: 2018 – 2019* *Thời gian làm bài: 45 phút* *Ngày kiểm tra: 19/4/2019* |

**I. Mục tiêu**

***1. Kiến thức:***

- Nắm được những nét chính về những cuộc khởi nghĩa lớn trong các thế kỉ VII-IX giành độc lập cho dân tộc.

- Giai đoạn bước ngoặt lịch sử đầu thế kỉ X, tiêu biểu là cuộc chiến thắng trên sông Bạch Đằng do Ngô Quyền lãnh đạo năm 938.

***2. Kĩ năng:***

- Rèn luyện kỹ năng tái hiện, ghi nhớ, liệt kê, trình bày sự kiện.
- Rèn luyện kỹ năng khái quát để đi đến nhận định, đánh giá về những sự kiện lớn của dân tộc.
***3. Thái độ:*** Giáo dục ý thức, thái độ, tình cảm của học sinh đối với các sự kiện, hiện tượng, các vấn đề lịch sử..

***4. Hình thành và phát triển năng lực:***

- Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy, năng lực tự học …

**II. Ma trận**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|   **Mứcđộ** **Nội dung**  | **Biết** | **Hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** | **Tổng** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |  |
| Từ sau Trưng Vương đến trước Lý Nam Đế |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| *Số câu**Số điểm* | 20.5 |  | 10.25 |  |  |  |  |  | **3****0.75** |
| Khởi nghĩa Lý Bí. Nước Vạn Xuân thành lập | Đặc điểm |  |  |  |  | Ý nghĩa |  |  |  |
| *Số câu**Số điểm* | 30.75 |  | 41 | 12 |  | 1 1 |  |  | **9****4.75** |
| Những cuộc khởi nghĩa lớn trong các thế kỉ VII - IX | Biểu hiện |  |  |  |  |  |  |   |  |
| *Số câu**Số điểm* | 41 |  | 20.5 |  |  |  |  |  | **6****1.5** |
| Nước Cham-pa từ thế kỉ II đến thế kỉ X |  | Kinh tế, văn hóa |  |  |  |  |  |  |  |
| *Số câu**Số điểm* | 20.5 | 12 | 10.25 |  |  |  |  |  | **4****2.75** |
| Ngô Quyền và chiến thắng Bạch Đằng năm 938 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| *Số câu**Số điểm* | 10.25 |  |  |  |  |  |  |  | **1****0.25** |
| **Tổng câu (ý)****Tổng điểm** | 123 | 12 | 82 | 12 |  | 11 |  |  | **23****10** |
| Tỉ lệ phần trăm | 50% | 40% | 10% | 100% |

**III. ĐỀ BÀI KIỂM TRA VÀ ĐÁP ÁN BIỂU ĐIỂM** (đính kèm trang sau)

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS VIỆT HƯNG****Đề số: 01** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II****MÔN: LỊCH SỬ 6 – TIẾT 35***Năm học: 2018 – 2019* *Thời gian làm bài: 45 phút* *Ngày kiểm tra: 19/4/2019* |

Họ, tên học sinh:...................................................................Lớp: .............................

|  |  |
| --- | --- |
| **Điểm** | ***Lời phê của giáo viên*** |
|  |  |

**I*.* TRẮC NGHIỆM: (5 điểm)**

***Đọc những câu sau và trả*** lời ***câu hỏi bằng cách khoanh tròn chữ cái đầu câu trả lời đúng.***

**Câu 1: Cách đánh của Triệu Quang Phục trong cuộc kháng chiến chống quân Lương:**

A. Phản công ngày và đêm B. Cho quân mai phục khắp nơi

C. Phòng ngự chờ thời cơ D. Ban ngày ẩn nấp, ban đêm đánh giặc

**Câu 2**: **Nước Vạn Xuân tồn tại trong thời gian nào?**

A. Năm 542 đến năm 603 B. Năm 544 đến năm 603

C. Năm 542 đến năm 544 D. Năm 544 đến năm 550

**Câu 3**: **Thành tựu nghệ thuật đặc sắc nhất của cư dân Cham-pa là gì?**

A. Công trình kiến trúc đền chùa B. Các bức tượng phật

C. Kiến trúc nhà ở D. Kiến trúc đền tháp, các bức chạm nổi

**Câu 4**: **Cuộc kháng chiến đánh đuổi quân đô hộ giành độc lập trong thời gian dài nhất là:**

A. Khởi nghĩa Hai Bà Trưng B. Khởi nghĩa Phùng Hưng

C. Khởi nghĩa Mai Thúc Loan D. Khởi nghĩa Lý Bí chống quân Lương

**Câu 5**: **Bà Triệu có tên thật là gì?**

A. Nguyễn Tam Trinh                               B. Triệu Quang Phục

C. Bà Lê Chân                                          D. Triệu Thị Trinh

**Câu 6: Khởi nghĩa Lý Bí chống quân xâm lược nào?**

A. Lương  B. Ngô  C. Đường  D. Tùy

**Câu 7: Sau khi lên ngôi, Lý Bí đặt tên nước là gì?**

A. Nam Việt                                               B. Đại Việt

C. Vạn Xuân                                            D. Thiên Xuân

**Câu 8: Đầu thế kỉ thứ VI, triều đại phong kiến phương Bắc đô hộ nước ta là ai?**

A. Nhà Ngô                                                 B. Nhà Lương

C. Nhà Hán                                                  D. Nhà Đường

**Câu 9: Khởi nghĩa Lý Bí bùng nổ vào năm nào?**

A. 542 B. 543

C. 544                              D. 546

**Câu 10: Người được Lý Bí trao quyền chỉ huy cuộc kháng chiến chống quân Lương xâm lược là ai?**

A. Lý Bí                                                      B. Triệu Quang Phục

C. Mai Thúc Loan                                        D. Phùng Hưng

**Câu 11: Triệu Quang Phục chọn nơi nào làm căn cứ?**

A. Dạ Trạch                                                B. Sông Bạch Đằng

C. Cổ Loa                                                    D. Hồ Điển Triệt

**Câu 12: Mai Hắc Đế (Vua Đen) là ai?**

A. Mai Phụ  B. Mai Thúc Loan

C. Phùng Hưng  D. Khúc Hạo

**Câu 13: Nước Cham-pa lúc đầu có tên là gì?**

A. Lâm Ấp  B. Văn Lang  C. Miên  D. Chân Lạp

**Câu 14: Chiến thắng Bạch Đằng chống quân Nam Hán lần thứ hai diễn ra vào năm nào?**

A. 905                                                        B. 931

C. 938        D. 928

**Câu 15: Khởi nghĩa Lý Bí bùng nổ tại đâu?**

A. Thái Bình                                    B. Thanh Hoá

C. Vĩnh Phúc                                  D. Hưng Yên

**Câu 16**: **Loại vải là đặc sản của miền đất Âu Lạc cũ được các nhà sử học gọi là “vải Giao Chỉ” là:**

A. Vải tơ chuối B. Vải tơ tằm

C. Vải bông D. Vải tơ lụa

**Câu 17:** **Chính quyền đô hộ sáp nhập đất đai Âu Lạc vào Trung Quốc nhằm:**

A. Giúp tổ chức lại chính quyền

B. Thôn tính đất đai biến nước ta thành một bộ phận của Trung Quốc

C. Tăng cường sức mạnh cho nhà nước mới

D. Mở rộng lãnh thổ nước ta

**Câu 18: Khởi nghĩa Phùng Hưng diễn ra trong khoảng thời gian nào ?**

A. 776 – 791 B. 778 - 780

C. 777 – 790 D. 776 - 790

**Câu 19: Nhân dân Chăm theo tôn giáo nào?**

A. Đạo Bà La Môn và đạo Phật B. Đạo Thiên Chúa và đạo Bà La Môn

C. Đạo Hồi và đạo Tin Lành D. Đạo Tin Lành và đạo Cao Đài

**Câu 20:** **Vương quốc của người Chăm có kinh đô đóng ở nước ta ngày nay là:**

A. Huế B. Quảng Nam

C. Bình Định D. Phú Yên

**II. TỰ LUẬN: (5 điểm)**

**Câu 1:** (3 điểm)

a. Trình bày nguyên nhân, diễn biến, kết quả của cuộc khởi nghĩa Lí Bí?

b. Ý nghĩa lịch sử của cuộc khởi nghĩa này?

 **Câu 2:** (2 điểm) Hãy nêu tình hình kinh tế, văn hóa Cham – pa từ thế kỉ II – X?

*---------------------------------------------------------------*

*(Học sinh không được sử dụng tài liệu)*

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS VIỆT HƯNG****Đề số: 02** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II****MÔN: LỊCH SỬ 6 – TIẾT 35***Năm học: 2018 – 2019* *Thời gian làm bài: 45 phút* *Ngày kiểm tra: 19/4/2019* |

Họ, tên học sinh:...................................................................Lớp: .............................

|  |  |
| --- | --- |
| **Điểm** | ***Lời phê của giáo viên*** |
|  |  |

**I*.* TRẮC NGHIỆM: (5 điểm)**

***Đọc những câu sau và trả*** lời ***câu hỏi bằng cách khoanh tròn chữ cái đầu câu trả lời đúng.***

**Câu 1**: **Nước Vạn Xuân tồn tại trong thời gian nào?**

A. Năm 542 đến năm 603 B. Năm 544 đến năm 603

C. Năm 542 đến năm 544 D. Năm 544 đến năm 550

**Câu 2: Cách đánh của Triệu Quang Phục trong cuộc kháng chiến chống quân Lương:**

A. Phản công ngày và đêm B. Cho quân mai phục khắp nơi

C. Phòng ngự chờ thời cơ D. Ban ngày ẩn nấp, ban đêm đánh giặc

**Câu 3**: **Cuộc kháng chiến đánh đuổi quân đô hộ giành độc lập trong thời gian dài nhất là:**

A. Khởi nghĩa Hai Bà Trưng B. Khởi nghĩa Phùng Hưng

C. Khởi nghĩa Mai Thúc Loan D. Khởi nghĩa Lý Bí chống quân Lương

**Câu 4**: **Thành tựu nghệ thuật đặc sắc nhất của cư dân Cham-pa là gì?**

A. Công trình kiến trúc đền chùa B. Các bức tượng phật

C. Kiến trúc nhà ở D. Kiến trúc đền tháp, các bức chạm nổi

**Câu 5: Khởi nghĩa Lý Bí chống quân xâm lược nào?**

A. Lương  B. Ngô  C. Đường  D. Tùy

**Câu 6**: **Bà Triệu có tên thật là gì?**

A. Nguyễn Tam Trinh                               B. Triệu Quang Phục

C. Bà Lê Chân                                          D. Triệu Thị Trinh

**Câu7: Đầu thế kỉ thứ VI, triều đại phong kiến phương Bắc đô hộ nước ta là ai?**

A. Nhà Ngô                                                 B. Nhà Lương

C. Nhà Hán                                                  D. Nhà Đường

**Câu 8: Sau khi lên ngôi, Lý Bí đặt tên nước là gì?**

A. Nam Việt                                               B. Đại Việt

C. Vạn Xuân                                            D. Thiên Xuân

**Câu 9: Người được Lý Bí trao quyền chỉ huy cuộc kháng chiến chống quân Lương xâm lược là ai?**

A. Lý Bí                                                      B. Triệu Quang Phục

C. Mai Thúc Loan                                        D. Phùng Hưng

**Câu 10: Khởi nghĩa Lý Bí bùng nổ vào năm nào?**

A. 542 B. 543

C. 544                              D. 546

**Câu 11: Mai Hắc Đế (Vua Đen) là ai?**

A. Mai Phụ  B. Mai Thúc Loan

C. Phùng Hưng  D. Khúc Hạo

**Câu 12: Triệu Quang Phục chọn nơi nào làm căn cứ?**

A. Dạ Trạch                                                 B. Sông Bạch Đằng

C. Cổ Loa                                                    D. Hồ Điển Triệt

**Câu 13: Chiến thắng Bạch Đằng chống quân Nam Hán lần thứ hai diễn ra vào năm nào?**

A. 905                                                        B. 931

C. 938        D. 928

**Câu 14: Nước Cham-pa lúc đầu có tên là gì?**

A. Lâm Ấp  B. Văn Lang  C. Miên  D. Chân Lạp

**Câu 15**: **Loại vải là đặc sản của miền đất Âu Lạc cũ được các nhà sử học gọi là “vải Giao Chỉ” là:**

A. Vải tơ chuối B. Vải tơ tằm

C. Vải bông D. Vải tơ lụa

**Câu 16: Khởi nghĩa Lý Bí bùng nổ tại đâu?**

A. Thái Bình                                    B. Thanh Hoá

C. Vĩnh Phúc                                  D. Hưng Yên

**Câu 17: Khởi nghĩa Phùng Hưng diễn ra trong khoảng thời gian nào ?**

A. 776 – 791 B. 778 - 780

C. 777 – 790 D. 776 - 790

**Câu 18:** **Chính quyền đô hộ sáp nhập đất đai Âu Lạc vào Trung Quốc nhằm:**

A. Giúp tổ chức lại chính quyền

B. Thôn tính đất đai biến nước ta thành một bộ phận của Trung Quốc

C. Tăng cường sức mạnh cho nhà nước mới

D. Mở rộng lãnh thổ nước ta

**Câu 19:** **Vương quốc của người Chăm có kinh đô đóng ở nước ta ngày nay là:**

A. Huế B. Quảng Nam

C. Bình Định D. Phú Yên

**Câu 20: Nhân dân Chăm theo tôn giáo nào?**

A. Đạo Bà La Môn và đạo Phật B. Đạo Thiên Chúa và đạo Bà La Môn

C. Đạo Hồi và đạo Tin Lành D. Đạo Tin Lành và đạo Cao Đài

**II. TỰ LUẬN: (5 điểm)**

**Câu 1:** (3 điểm)

a. Trình bày nguyên nhân, diễn biến, kết quả của cuộc khởi nghĩa Lí Bí?

b. Ý nghĩa lịch sử của cuộc khởi nghĩa này?

 **Câu 2:** (2 điểm) Hãy nêu tình hình kinh tế, văn hóa Chăm – pa từ thế kỉ II – X?

*---------------------------------------------------------------*

*(Học sinh không được sử dụng tài liệu)*

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS VIỆT HƯNG****Đề số: 03** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II****MÔN: LỊCH SỬ 6 – TIẾT 35***Năm học: 2018 – 2019* *Thời gian làm bài: 45 phút* *Ngày kiểm tra: 19/4/2019* |

Họ, tên học sinh:...................................................................Lớp: .............................

|  |  |
| --- | --- |
| **Điểm** | ***Lời phê của giáo viên*** |
|  |  |

**I*.* TRẮC NGHIỆM: (5 điểm)**

***Đọc những câu sau và trả*** lời ***câu hỏi bằng cách khoanh tròn chữ cái đầu câu trả lời đúng.***

**Câu 1: Cách đánh của Triệu Quang Phục trong cuộc kháng chiến chống quân Lương:**

A. Phản công ngày và đêm B. Cho quân mai phục khắp nơi

C. Phòng ngự chờ thời cơ D. Ban ngày ẩn nấp, ban đêm đánh giặc

**Câu 2**: **Thành tựu nghệ thuật đặc sắc nhất của cư dân Cham-pa là gì?**

A. Công trình kiến trúc đền chùa B. Các bức tượng phật

C. Kiến trúc nhà ở D. Kiến trúc đền tháp, các bức chạm nổi

**Câu 3**: **Nước Vạn Xuân tồn tại trong thời gian nào?**

A. Năm 542 đến năm 603 B. Năm 544 đến năm 603

C. Năm 542 đến năm 544 D. Năm 544 đến năm 550

**Câu 4**: **Cuộc kháng chiến đánh đuổi quân đô hộ giành độc lập trong thời gian dài nhất là:**

A. Khởi nghĩa Hai Bà Trưng B. Khởi nghĩa Phùng Hưng

C. Khởi nghĩa Mai Thúc Loan D. Khởi nghĩa Lý Bí chống quân Lương

**Câu 5: Khởi nghĩa Lý Bí chống quân xâm lược nào?**

A. Lương  B. Ngô  C. Đường  D. Tùy

**Câu 6**: **Bà Triệu có tên thật là gì?**

A. Nguyễn Tam Trinh                               B. Triệu Quang Phục

C. Bà Lê Chân                                          D. Triệu Thị Trinh

**Câu 7: Sau khi lên ngôi, Lý Bí đặt tên nước là gì?**

A. Nam Việt                                               B. Đại Việt

C. Vạn Xuân                                            D. Thiên Xuân

**Câu 8: Khởi nghĩa Lý Bí bùng nổ vào năm nào?**

A. 542 B. 543

C. 544                              D. 546

**Câu 9: Đầu thế kỉ thứ VI, triều đại phong kiến phương Bắc đô hộ nước ta là ai?**

A. Nhà Ngô                                                 B. Nhà Lương

C. Nhà Hán                                                  D. Nhà Đường

**Câu 10: Người được Lý Bí trao quyền chỉ huy cuộc kháng chiến chống quân Lương xâm lược là ai?**

A. Lý Bí                                                      B. Triệu Quang Phục

C. Mai Thúc Loan                                        D. Phùng Hưng

**Câu 11: Mai Hắc Đế (Vua Đen) là ai?**

A. Mai Phụ  B. Mai Thúc Loan

C. Phùng Hưng  D. Khúc Hạo

**Câu 12: Triệu Quang Phục chọn nơi nào làm căn cứ?**

A. Dạ Trạch                                                 B. Sông Bạch Đằng

C. Cổ Loa                                                    D. Hồ Điển Triệt

**Câu 13: Nước Cham-pa lúc đầu có tên là gì?**

A. Lâm Ấp  B. Văn Lang  C. Miên  D. Chân Lạp

**Câu 14: Khởi nghĩa Lý Bí bùng nổ tại đâu?**

A. Thái Bình                                    B. Thanh Hoá

C. Vĩnh Phúc                                  D. Hưng Yên

**Câu 15: Chiến thắng Bạch Đằng chống quân Nam Hán lần thứ hai diễn ra vào năm nào?**

A. 905                                                        B. 931

C. 938        D. 928

**Câu 16**: **Loại vải là đặc sản của miền đất Âu Lạc cũ được các nhà sử học gọi là “vải Giao Chỉ” là:**

A. Vải tơ chuối B. Vải tơ tằm

C. Vải bông D. Vải tơ lụa

**Câu 17: Khởi nghĩa Phùng Hưng diễn ra trong khoảng thời gian nào ?**

A. 776 – 791 B. 778 - 780

C. 777 – 790 D. 776 - 790

**Câu 18:** **Chính quyền đô hộ sáp nhập đất đai Âu Lạc vào Trung Quốc nhằm:**

A. Giúp tổ chức lại chính quyền

B. Thôn tính đất đai biến nước ta thành một bộ phận của Trung Quốc

C. Tăng cường sức mạnh cho nhà nước mới

D. Mở rộng lãnh thổ nước ta

**Câu 19: Nhân dân Chăm theo tôn giáo nào?**

A. Đạo Bà La Môn và đạo Phật B. Đạo Thiên Chúa và đạo Bà La Môn

C. Đạo Hồi và đạo Tin Lành D. Đạo Tin Lành và đạo Cao Đài

**Câu 20:** **Vương quốc của người Chăm có kinh đô đóng ở nước ta ngày nay là:**

A. Huế B. Quảng Nam

C. Bình Định D. Phú Yên

**II. TỰ LUẬN: (5 điểm)**

**Câu 1:** (3 điểm)

a. Trình bày nguyên nhân, diễn biến, kết quả của cuộc khởi nghĩa Lí Bí?

b. Ý nghĩa lịch sử của cuộc khởi nghĩa này?

 **Câu 2:** (2 điểm) Hãy nêu tình hình kinh tế, văn hóa Chăm – pa từ thế kỉ II – X?

*---------------------------------------------------------------*

*(Học sinh không được sử dụng tài liệu)*

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS VIỆT HƯNG****Đề số: 04** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II****MÔN: LỊCH SỬ 6 – TIẾT 35***Năm học: 2018 – 2019* *Thời gian làm bài: 45 phút* *Ngày kiểm tra: 19/4/2019* |

Họ, tên học sinh:...................................................................Lớp: .............................

|  |  |
| --- | --- |
| **Điểm** | ***Lời phê của giáo viên*** |
|  |  |

**I*.* TRẮC NGHIỆM: (5 điểm)**

***Đọc những câu sau và trả*** lời ***câu hỏi bằng cách khoanh tròn chữ cái đầu câu trả lời đúng.***

**Câu 1**: **Thành tựu nghệ thuật đặc sắc nhất của cư dân Cham-pa là gì?**

A. Công trình kiến trúc đền chùa B. Các bức tượng phật

C. Kiến trúc nhà ở D. Kiến trúc đền tháp, các bức chạm nổi

**Câu 2**: **Cuộc kháng chiến đánh đuổi quân đô hộ giành độc lập trong thời gian dài nhất là:**

A. Khởi nghĩa Hai Bà Trưng B. Khởi nghĩa Phùng Hưng

C. Khởi nghĩa Mai Thúc Loan D. Khởi nghĩa Lý Bí chống quân Lương

**Câu 3: Cách đánh của Triệu Quang Phục trong cuộc kháng chiến chống quân Lương:**

A. Phản công ngày và đêm B. Cho quân mai phục khắp nơi

C. Phòng ngự chờ thời cơ D. Ban ngày ẩn nấp, ban đêm đánh giặc

**Câu 4**: **Nước Vạn Xuân tồn tại trong thời gian nào?**

A. Năm 542 đến năm 603 B. Năm 544 đến năm 603

C. Năm 542 đến năm 544 D. Năm 544 đến năm 550

**Câu 5: Sau khi lên ngôi, Lý Bí đặt tên nước là gì?**

A. Nam Việt                                               B. Đại Việt

C. Vạn Xuân                                            D. Thiên Xuân

**Câu 6: Đầu thế kỉ thứ VI, triều đại phong kiến phương Bắc đô hộ nước ta là ai?**

A. Nhà Ngô                                                 B. Nhà Lương

C. Nhà Hán                                                  D. Nhà Đường

**Câu 7**: **Bà Triệu có tên thật là gì?**

A. Nguyễn Tam Trinh                               B. Triệu Quang Phục

C. Bà Lê Chân                                          D. Triệu Thị Trinh

**Câu 8: Khởi nghĩa Lý Bí chống quân xâm lược nào?**

A. Lương  B. Ngô  C. Đường  D. Tùy

**Câu 9: Triệu Quang Phục chọn nơi nào làm căn cứ?**

A. Dạ Trạch                                                 B. Sông Bạch Đằng

C. Cổ Loa                                                    D. Hồ Điển Triệt

**Câu 10: Mai Hắc Đế (Vua Đen) là ai?**

A. Mai Phụ  B. Mai Thúc Loan

C. Phùng Hưng  D. Khúc Hạo

**Câu 11: Khởi nghĩa Lý Bí bùng nổ vào năm nào?**

A. 542 B. 543

C. 544                              D. 546

**Câu 12: Người được Lý Bí trao quyền chỉ huy cuộc kháng chiến chống quân Lương xâm lược là ai?**

A. Lý Bí                                                      B. Triệu Quang Phục

C. Mai Thúc Loan                                        D. Phùng Hưng

**Câu 13: Khởi nghĩa Lý Bí bùng nổ tại đâu?**

A. Thái Bình                                    B. Thanh Hoá

C. Vĩnh Phúc                                  D. Hưng Yên

**Câu 14**: **Loại vải là đặc sản của miền đất Âu Lạc cũ được các nhà sử học gọi là “vải Giao Chỉ” là:**

A. Vải tơ chuối B. Vải tơ tằm

C. Vải bông D. Vải tơ lụa

**Câu 15: Nước Cham-pa lúc đầu có tên là gì?**

A. Lâm Ấp  B. Văn Lang  C. Miên  D. Chân Lạp

**Câu 16: Chiến thắng Bạch Đằng chống quân Nam Hán lần thứ hai diễn ra vào năm nào?**

A. 905                                                        B. 931

C. 938        D. 928

**Câu 17: Nhân dân Chăm theo tôn giáo nào?**

A. Đạo Bà La Môn và đạo Phật B. Đạo Thiên Chúa và đạo Bà La Môn

C. Đạo Hồi và đạo Tin Lành D. Đạo Tin Lành và đạo Cao Đài

**Câu 18:** **Vương quốc của người Chăm có kinh đô đóng ở nước ta ngày nay là:**

A. Huế B. Quảng Nam

C. Bình Định D. Phú Yên

**Câu 19:** **Chính quyền đô hộ sáp nhập đất đai Âu Lạc vào Trung Quốc nhằm:**

A. Giúp tổ chức lại chính quyền

B. Thôn tính đất đai biến nước ta thành một bộ phận của Trung Quốc

C. Tăng cường sức mạnh cho nhà nước mới

D. Mở rộng lãnh thổ nước ta

**Câu 20: Khởi nghĩa Phùng Hưng diễn ra trong khoảng thời gian nào ?**

A. 776 – 791 B. 778 - 780

C. 777 – 790 D. 776 - 790

**II. TỰ LUẬN: (5 điểm)**

**Câu 1:** (3 điểm)

a. Trình bày nguyên nhân, diễn biến, kết quả của cuộc khởi nghĩa Lí Bí?

b. Ý nghĩa lịch sử của cuộc khởi nghĩa này?

 **Câu 2:** (2 điểm) Hãy nêu tình hình kinh tế, văn hóa Chăm – pa từ thế kỉ II – X?

*---------------------------------------------------------------*

*(Học sinh không được sử dụng tài liệu)*

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

**ĐÁP ÁN LỊCH SỬ 6**

**I. Trắc nghiệm: (5 điểm) Mỗi đáp án đúng được 0.25 điểm**

**Mã đề: 1**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** |
| Đáp án | D | B | D | D | D | A | C | B | A | B | A | B | A | C | A | A | B | A | A | B |

**Mã đề: 2**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** |
| Đáp án | B | D | D | D | A | D | B | C | B | A | B | A | C | A | A | A | A | B | B | A |

**Mã đề: 3**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** |
| Đáp án | D | D | B | D | A | D | C | A | B | B | B | A | A | A | C | A | A | B | A | B |

**Mã đề: 4**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** |
| Đáp án | D | D | D | B | C | B | D | A | B | A | B | A | A | A | C | A | A | B | B | A |

**II. Tự luận: (5 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 1**(3điểm) | **a. \*Nguyên nhân**: Lí Bí (gọi là Lí Bôn), quê ở Thái Bình giữ chức chỉ huy quân đội ở Đức Châu, vì căm ghét bọn đô hộ ông đã từ quan về quê và liên lạc với các hào kiệt trong vùng để chuẩn bị nổi dậy.**\* Diễn biến:**- Năm 542, khởi nghĩa Lí Bí bùng nổ, các hào kiệt khắp nơi hưởng ứng khởi nghĩa: Triệu Túc, Triệu Quang Phục, Phạm Tu, Tinh Thiều.**\* Kết quả:**- Chưa đầy ba tháng nghĩa quân chiếm hầu hết các quận, huyện, Tiêu Tư hoảng sợ bỏ chạy về Trung Quốc.- Mùa xuân năm 544, Lý Bí lên ngôi hoàng đế (Lý Nam Đế) đặt tên nước là Vạn Xuân đóng đô ở sông Tô Lịch Hà Nội, lập triều đình với hai ban: ban văn, ban võ**b. Ý nghĩa:**Thể hiện ý bất khuất, tinh thần yêu nước của dân tộc trong cuộc đấu tranh chống giặc ngoại xâm. | **0.5****0.5****0.5****0.5****1** |
| **Câu 2**(2điểm) | \* **Về kinh tế**- Dùng công cụ bằng sắt, biết làm lúa nước mỗi năm 2 vụ- Trồng cây ăn quả, khai thác rừng, làm đồ gốm, trồng cây công nghiệp…- Trao đổi, buôn bán với Giao Châu, Trung Quốc**\* Về văn hóa:**- Chữ viết riêng (chữ phạn) từ thế kỉ IV- Tôn giáo: nhân dân Chăm theo đạo Bà La Môn và đạo Phật- Tín ngưỡng: hỏa táng, bỏ tro vào bình rồi ném xuống sông, biển. Ở nhà sàn, ăn trầu cau- Kiến trúc: độc đáo: Tháp Chăm; thánh địa Mĩ Sơn Người Chăm và người Việt có mối quan hệ chặt chẽ lâu đời. | **0.25****0.25****0.25****0.25****0.25****0.25****0.25****0.25** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***BGH duyệt*** | ***Tổ nhóm chuyên môn*** | ***Người ra đề*** |
| *Tạ Thị Thanh Hương* |  | *Nguyễn Thị Thanh Hà* |